

Số: 1159/2020/QĐST-DS

Quận H, ngày 14 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 1135/2020/TLST-DS ngày 16 tháng 11 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng A

Trụ sở: Số X đường Y, Phường Z, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lã Ngọc T – Nhân viên,
Văn bản ủy quyền số: 1601/2020/UQ-TTT ngày 16/10/2020.

Bị đơn: Bà Đào Bích B, sinh năm 1954.

Địa chỉ: Số X1, đường Y1, Phường T1, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngân hàng A có ông Lã Ngọc T đại diện theo ủy quyền và bà Đào Bích B cùng thống nhất: Các bên có ký kết và thực hiện các hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (số 436438-0531) giữa Ngân hàng A và bà Đào Bích B. Tính đến ngày 04/12/2020, bà Đào Bích B còn nợ Ngân hàng A tổng cộng là 124.593.194 đồng (Bằng chữ: Một trăm hai mươi bốn triệu, năm trăm chín mươi ba ngàn, một trăm chín mươi bốn đồng). Trong đó nợ gốc 100.026.970 đồng (Một trăm triệu, không trăm hai mươi sáu ngàn, chín trăm bảy mươi đồng), lãi quá hạn 24.566.224 đồng (Hai mươi bốn triệu, năm trăm sáu mươi sáu ngàn, hai trăm hai mươi bốn đồng).

Bà B trả nợ cho Ngân hàng A theo tiến độ sau:

Đợt 1: Ngày 31/12/2020 trả 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Đợt 2: Ngày 29/01/2020 trả 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Đợt 3: Ngày 26/02/2020 trả 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Đợt 4: Ngày 31/3/2020 trả 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Đợt 5: Ngày 30/4/2020 trả 84.593.194 đồng (Tám mươi bốn triệu, năm trăm chín mươi ba ngàn, một trăm chín mươi bốn đồng) và khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất quá hạn do các bên thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ kể từ ngày 5/12/2020 cho đến ngày bà Đào Bích B trả hết nợ.

Bà Đào Bích B còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất quá hạn do các bên thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ kể từ ngày 05/12/2020 cho đến ngày bà Đào Bích B trả hết nợ.

Nếu bà B vi phạm một trong các thỏa thuận trên thì ngân hàng sẽ thu một lần cả gốc và lãi.

(Nếu ngày thanh toán rơi vào ngày thứ 7, chủ nhật hoặc ngày lễ thì ngày trả nợ sẽ được tính vào ngày làm việc tiếp theo).

Thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.2. Về án phí DSST: Bà Đào Bích B phải chịu 3.114.830 đồng (Ba triệu một trăm mười bốn ngàn tám trăm ba mươi đồng).

Hoàn lại cho Ngân hàng A số tiền 3.126.570 đồng (Ba triệu một trăm hai mươi sáu ngàn năm trăm bảy mươi đồng) theo biên lai thu số: AA/2019/0032623 ngày 16/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận H;
- Chi cục THADS Quận H;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Mỹ Ngọc